

Bản án số: 176 /2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tuấn

Bà Vũ Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên **LÝ VĂN H**, sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT và nơi thường trú hiện nay: Xóm L, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Sán Chí; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Trần Thị H, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo **LÝ VĂN H** bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 07/12/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Ma Cao S, sinh năm 2002

Nơi thường trú: Xóm K, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị H, sinh năm 1978

Nơi thường trú: Xóm L, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Lường Thị Hồng N, sinh năm 2003

Nơi thường trú: Xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

2. Anh L, sinh năm 2003

Nơi thường trú: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

3. Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1969

Nơi thường trú: Xóm H, xã H, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

LÝ VĂN H, sinh năm 2002, trú tại Xóm L, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên cùng Chị Lường Thị Hồng N, sinh năm 2003, trú tại Xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có quan hệ tình cảm và cùng thuê trọ ở tại nhà anh Hà Văn Hà, sinh năm 1987, trú tại xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 23 giờ ngày 12/9/2021, H đi ăn đêm ở khu vực Cầu Kênh, xã Đ thì N gọi điện cho H bảo ra quán ốc khu vực gần cổng khu công nghiệp Diềm Thụy đón N về. Khi ra đến quán thì N đang ngồi ăn ốc cùng 3 người gồm 1 người tên là L nhà ở Túc Tranh, Phú Lương là bạn của N, 1 người là T và bạn của T – chưa rõ tên tuổi địa chỉ. Khi H đến đón N thì người thanh niên không rõ tên không cho N về, H bực tức ra về, khoảng 5 phút sau N lại gọi điện cho H ra đón, tại đây H và nam thanh niên không cho N về lúc trước xảy ra mâu thuẫn, sau đó

H chở Bằng xe mô tô BKS 20E1-390.58 về phòng trọ, do bức tức nên H đã cầm 1 chiếc điều cày bằng tre đi tìm đánh thanh niên lúc trước nhưng N can ngăn nên H lấy một thanh sắt hình chữ nhật rộng ở giữa dài 123,4 cm, các cạnh KT 2x4 và 2x4 cm ở khu vực trọ rồi đi bộ ra hướng cổng khu công nghiệp Diêm Thụy để đi đánh nam thanh niên H cãi chửi nhau ở quán ốc, N chạy theo can ngăn, khi cả hai đi đến khu vực nhà máy cột thép mạ kẽm Thái Nguyên thuộc xóm T, xã Đ thì gặp hai nam thanh niên là Ma Cao S, sinh năm 2002, trú tại Xóm K, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đi xe mô tô chở theo bạn là Lý Nhật B, sinh năm 2002, trú tại Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Thấy H cầm gậy thì S đã hỏi H đi đánh nhau ở đâu đây cho em đi với, H không đồng ý vì không quen S, sau đó S và Bộ quay lên xe do S đèo đi về hướng Khu công nghiệp Diêm Thụy, Bộ xuống xe ở khu vực Khu công nghiệp còn S đi xe mô tô quay lại chỗ H, lúc này khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, S lại hỏi H là cho đi đánh nhau cùng, H không đồng ý và nghĩ là S do nhóm người ở quán ốc bảo đến đánh H nên H cầm gậy sắt mang theo vụt một nhát trúng vào đầu S, S đang đi trên xe cạnh H bị H vụt nên đã ngã cả người và xe xuống đường, H tiếp tục vụt thêm 2 nhát nữa vào người S, S bỏ chạy H lại vụt một nhát nữa vào chân trái S, S bỏ chạy còn Bộ quay lại lấy xe của S rồi đưa S đi Bệnh viện Đa khoa Yên Bình cấp cứu, H và N về phòng trọ ngủ. Sau đó, Bộ đến Trạm tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến an ninh trật tự của CA huyện P tại KCN Diêm Thụy trình báo, vụ việc được báo cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền.

Hậu quả: Anh Ma Cao S bị H vụt vào đầu và tay, chân, bị tụ máu dưới màng cứng và tụ khí nội sọ thùy trán hai bên, xuất huyết dưới thùy nhện thái dương trái, vỡ xương trán trái.

Hồi 20 giờ ngày 13/6/2021, H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đầu thú và giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc gậy sắt đã dùng đánh S.

Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra Quyết định trưng cầu giám định Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên giám định tổn hại phần trăm sức khỏe của S. Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên có bản kết luận giám định pháp y số 679/TgT ngày 16/9/2021 kết luận: S bị vỡ xương trán, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 11% (mười một phần trăm), cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày; Kết luận khác: Hiện tại bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện, còn những tổn thương chưa đánh giá, xác định được ngay nên sau khi bệnh nhân ra viện CQCSĐT có thể trưng cầu giám định bổ sung.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 720/Tgt ngày

04/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Anh Ma Cao S là 22%.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành cho Anh Ma Cao S nhận dạng đối với LÝ VĂN H. Kết quả anh S nhận ra H và xác nhận đúng H là người đã đánh gây thương tích cho mình.

Lời khai của LÝ VĂN H phù hợp với đơn trình báo của bị hại, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản nhận dạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 ống kim loại hình hộp chữ nhật, rỗng ở giữa, có chiều dài 123,4 cm; kích thước các cạnh là 2x4cm và 2x4cm màu ghi bạc đã qua sử dụng được niêm phong vào hộp bìa cát tông ký hiệu M1.

- 01 bì thư niêm phong ký hiệu A bên trong là dấu vết vật chất thu giữ tại hiện trường.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý.

Về phân trách nhiệm dân sự, quá trình giải quyết vụ án: Gia đình LÝ VĂN H đã bồi thường cho Anh Ma Cao S số tiền 60.000.000 đồng, anh S không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Vấn đề dân sự đã được giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSPB ngày 23 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo LÝ VĂN H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo LÝ VĂN H thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H không có yêu cầu gì.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo LÝ VĂN H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo LÝ VĂN H từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Giao bị cáo LÝ VĂN H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh Ma Cao S xác nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống kim loại hình chữ nhật, rỗng ở giữa, có chiều dài 123,4 cm, kích thước các cạnh 2 x 4 cm và 2 x 4 cm màu ghi bạc đã qua sử dụng được niêm phong vào bì catton dán kín có dấu đỏ ký hiệu M1; 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu A, ngoài bì thư có ghi mẫu máu thu tại hiện trường vụ án cố ý gây thương tích ngày 13/9/2021 vụ LÝ VĂN H.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, do nghi ngờ Anh Ma Cao S tìm đánh mình nên LÝ VĂN H đã có hành vi dùng 01 ống kim loại hình hộp chữ nhật, rỗng ở giữa đánh vào đầu, người và chân của anh S. Hậu quả làm cho Anh Ma Cao S bị thương tích 22%. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, việc bị cáo có hành vi dùng 01 ống kim loại hình hộp chữ nhật, rỗng ở giữa, là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Anh Ma Cao S với tỷ lệ tổn thương cơ thể 22% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo LÝ VĂN H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng...hung khí nguy hiểm

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi xem xét, quyết định hình phạt cần xem xét nguyên nhân dẫn đến hành

vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo đang bức tức đi tìm người đã gây mâu thuẫn với mình, mà Anh Ma Cao S lại nhiều lần đi theo tìm cách tiếp cận để xin đi đánh nhau nên khiến cho bị cáo H nhầm tưởng là anh S tiếp cận để đánh mình. Vì thế, bị cáo H mới ra tay đánh anh S.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả đối với bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và được chính quyền địa phương bảo lãnh xin cho cải tạo địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo LÝ VĂN H được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung và thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta. Đồng thời cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có thể cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[5]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo LÝ VĂN H, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2021 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo LÝ VĂN H và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại với số tiền

là 60.000.000đ. Anh Ma Cao S không yêu cầu bị cáo LÝ VĂN H bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị H cũng không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống kim loại hình chữ nhật, rỗng ở giữa, có chiều dài 123,4 cm, kích thước các cạnh 2 x 4 cm và 2 x 4 cm màu ghi bạc đã qua sử dụng được niêm phong vào bì catton dán kín có dấu đỏ ký hiệu M1; 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu A, ngoài bì thư có ghi mẫu máu thu tại hiện trường vụ án cố ý gây thương tích ngày 13/9/2021 vụ LÝ VĂN H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 08/12/2021 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P)

[8]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65; của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LÝ VĂN H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt

- LÝ VĂN H **30** (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 22 tháng 12 năm 2021).

Giao bị cáo LÝ VĂN H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là bị cáo LÝ VĂN H) nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo LÝ VĂN H buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2021 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống kim loại hình chữ nhật, rỗng ở giữa, có chiều dài 123,4 cm, kích thước các cạnh 2 x 4 cm và 2 x 4 cm màu ghi bạc đã qua sử dụng được niêm phong vào bì catton dán kín có dấu đỏ ký hiệu M1; 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu A, ngoài bì thư có ghi mẫu máu thu tại hiện trường vụ án cố ý gây thương tích ngày 13/9/2021 vụ LÝ VĂN H.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo LÝ VĂN H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (LÝ VĂN H), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Bà Trần Thị H), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại (Anh Ma Cao S), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

